

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

KIỂM TRA CÔNG TÁC NGHIỆM THU ĐƯA HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH/ CÔNG TRÌNH HOÀN THÀNH VÀO SỬ DỤNG

1. Đối tượng áp dụng

Thủ tục này áp dụng đối với việc nghiệm thu hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng hạng mục công trình, công trình thuộc thẩm quyền của Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng - Cục Giám định Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng (Cục Giám định) theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ.

2. Trình tự thực hiện

Bước 1: Chủ đầu tư lập hồ sơ về công trình theo Mục 4 của Hướng dẫn này và gửi về Bộ phận một cửa của Bộ Xây dựng (BPMC).

Bước 2: Bộ phận một cửa kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ theo Phụ lục 1, Phụ lục 2 văn bản này:

- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: vào sổ theo dõi, thông báo xác nhận trên Trang thông tin điện tử của Bộ Xây dựng tại địa chỉ <http://motcua.xaydung.gov.vn> (nếu nộp hồ sơ qua đường bưu điện) hoặc viết giấy biên nhận trực tiếp tại BPMC (nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại BPMC); chuyển hồ sơ về Cục Giám định để thực hiện thẩm định.

- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: lập hướng dẫn Chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ và đăng trên Trang thông tin điện tử của Bộ Xây dựng tại địa chỉ <http://motcua.xaydung.gov.vn> (nếu nộp hồ sơ qua đường bưu điện) hoặc trả hồ sơ cho Chủ đầu tư tại BPMC (nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại BPMC).

Bước 3: Cục Giám định tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu của Chủ đầu tư trong thời gian không quá 20 ngày kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ BPMC. Kế hoạch kiểm tra được thông báo bằng văn bản đến Chủ đầu tư.

Bước 4: Cục Giám định phát hành Thông báo kết quả kiểm tra và trả về BPMC trong thời gian không quá 15 ngày kể từ khi kết thúc đợt kiểm tra.

Bước 5: Bộ phận một cửa trả Thông báo kết quả kiểm tra đến Chủ đầu tư và gửi đến các cơ quan chức năng (trong trường hợp cần thiết theo đề xuất của Cục Giám định).

3. Cách thức thực hiện

Chủ đầu tư chuẩn bị hồ sơ theo Mục 4 Hướng dẫn này và chuyển theo đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Bộ Xây dựng theo địa chỉ: Bộ Xây dựng, số 37 Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

4. Thành phần, số lượng hồ sơ

- Báo cáo hoàn thành thi công xây dựng hạng mục công trình, công trình xây dựng (xem Phụ lục 1 của Hướng dẫn này): 01 bản chính.

- Danh mục hồ sơ tài liệu về công trình (xem Phụ lục 2 của Hướng dẫn này): 01 bản chính.

5. Thời hạn giải quyết

Theo quy định tại Bước 3 và Bước 4 ở Mục 2 của Hướng dẫn này.

6. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Chủ đầu tư công trình xây dựng.

7. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

Cục Giám định Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng.

8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận (nếu không đủ điều kiện) kết quả nghiệm thu hoàn thành xây dựng công trình, hạng mục công trình của Chủ đầu tư đưa vào khai thác sử dụng (Thông báo kết quả kiểm tra).

9. Trả kết quả thực hiện thủ tục hành chính

- Bộ phận một cửa trả Thông báo kết quả kiểm tra theo đường bưu điện đến Chủ đầu tư và gửi đến các cơ quan chức năng có liên quan (khi cần thiết).

- Bộ phận một cửa có thể trả Thông báo kết quả kiểm tra tại Bộ Xây dựng nếu Chủ đầu tư có nhu cầu nhận trực tiếp.

10. Lệ phí, phí

- Bộ phận một cửa không thu phí và lệ phí đối với việc giải quyết thủ tục hành chính này.

- Chi phí giải quyết thủ tục hành chính được quy định tại Khoản 5 Điều 32 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ.

11. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không áp dụng.

12. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không áp dụng.

13. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014.
- Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/05/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.
- Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về QLCL và bảo trì công trình xây dựng.
- Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng.

PHỤ LỤC 1

Báo cáo hoàn thành thi công xây dựng hạng mục công trình, công trình xây dựng

*(Theo quy định tại Phụ lục V kèm theo Thông tư số 26/2016/TT-BXD
ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ Xây dựng)*

..... (1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm.....

BÁO CÁO HOÀN THÀNH THI CÔNG XÂY DỰNG HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH, CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

Kính gửi : Cục Giám định Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng

..... (1)..... báo cáo kết quả nghiệm thu hoàn thành thi công xây dựng
hạng mục công trình, công trình xây dựng với các nội dung sau:

1. Tên hạng mục công trình, công trình xây dựng:.....
2. Địa điểm xây dựng
3. Quy mô hạng mục công trình, công trình xây dựng: (nêu tóm tắt về các thông số kỹ thuật chủ yếu của công trình).
4. Danh sách các nhà thầu (tổng thầu xây dựng, nhà thầu chính: khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng, thi công xây dựng, giám sát thi công xây dựng).
5. Ngày khởi công và ngày hoàn thành (dự kiến).
6. Khối lượng của các loại công việc xây dựng chủ yếu đã được thực hiện.
7. Đánh giá về chất lượng hạng mục công trình, công trình xây dựng so với yêu cầu của thiết kế.
8. Báo cáo về việc đủ điều kiện để đưa hạng mục công trình, công trình xây dựng vào sử dụng.
9. Kèm theo báo cáo là danh mục hồ sơ hoàn thành công trình xây dựng.

Đề nghị Cục Giám định Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng tổ chức kiểm tra hạng mục công trình, công trình xây dựng theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu ...

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CHỦ ĐẦU TƯ**

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và
đóng dấu pháp nhân)*

Ghi chú:

- (1) Tên của chủ đầu tư.

PHỤ LỤC 2

Danh mục hồ sơ, tài liệu kèm theo báo cáo hoàn thành thi công xây dựng hạng mục công trình, công trình xây dựng

TT	Nội dung và tài liệu	Thông tin cụ thể (Tên, số hiệu, ngày lập, trích yếu của văn bản / các ghi chú khác...)
1.	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	
2.	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình	
3.	Phê duyệt danh mục tiêu chuẩn áp dụng cho dự án (Danh mục kèm theo)	
4.	Nhiệm vụ thiết kế, các văn bản thẩm định, tham gia ý kiến của các cơ quan có liên quan trong việc thẩm định dự án đầu tư xây dựng và thiết kế cơ sở	
5.	Văn bản thỏa thuận:	
-	Cấp điện	
-	Đầu nối giao thông	
-	Cấp nước	
-	Đầu nối hệ thống thoát nước thải khu vực	
6.	Văn bản chấp thuận chiều cao tĩnh không của Bộ Quốc phòng	
7.	Quyết định cấp đất, cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền hoặc hợp thuê đất trong trường hợp không được cấp đất	
8.	Giấy phép xây dựng hoặc các văn bản của cơ quan có thẩm quyền liên quan đến việc miễn cấp giấy phép xây dựng	
9.	Chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy chữa cháy.	
10.	Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường	
11.	Chỉ dẫn kỹ thuật đã được phê duyệt	
12.	Thẩm định hồ sơ thiết kế sau thiết kế kỹ thuật của cơ quan chuyên môn về xây dựng	
13.	Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng	
14.	Bảng kê các thay đổi thiết kế trong quá trình thi công và các văn bản thẩm định, phê duyệt của cấp có thẩm quyền (nếu có)	
15.	Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường theo yêu cầu của cơ quan phê duyệt Báo	

TT	Nội dung và tài liệu	Thông tin cụ thể (Tên, số hiệu, ngày lập, trích yếu của văn bản / các ghi chú khác...)
	cáo ĐTM (nếu có)	
16.	Giấy phép xả thải vào nguồn nước theo yêu cầu của cơ quan phê duyệt Báo cáo ĐTM (nếu có)	
17.	Văn bản nghiệm thu về PCCC	
18.	Các kết quả kiểm định thang máy và các thiết bị khác theo quy định phải được kiểm định	
19.	Quy trình bảo trì công trình.	
20.	Biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình/ công trình để đưa vào sử dụng (nếu có)	
21.	Báo cáo của Chủ đầu tư về hoàn thành hạng mục công trình/ công trình để đưa vào sử dụng	
22.	Báo cáo của Tư vấn giám sát	
23.	Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công xây dựng công trình.	